

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ngũ Hành Sơn, ngày 15 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số **89/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020** giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị Quỳnh D, sinh năm: 1987. Trú tại: Tổ 18, phường K, quận Ng, TP. Đ.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1983. Trú tại: Tổ 18, phường Kh, quận Ng, TP. Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị Quỳnh D và ông Trần Văn Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vũ Thị Quỳnh D và ông Trần Văn Ng thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa bà D và ông Ng như sau: Giao con chung Trần Tuấn Kh, sinh ngày 11/02/2015 cho bà Vũ

Thị Quỳnh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, ông Ngkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.(vì vợ chồng đã có khoản tiền dành riêng cho con).

Các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà D tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà D đã nộp theo biên lai thu số 0007070 ngày 26/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà D 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKS Q.NHS;
 - UBND xã Y.
- (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 7`/2012, quyền số 01/2012 đăng ký ngày 12/12/2012).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh